

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thái Học

2. Ông Dương Viết Vĩnh

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giáp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Huyện P, tỉnh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện p, tỉnht tham gia phiên toà:
Ông Trần Anh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện p, tỉnht xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/20222/HSST ngày 12/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST - HS ngày 21/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: DƯƠNG VĂN TR, Sinh ngày 21 tháng 4 năm 2003 tại P, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm N 1, xã U, huyện P, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Dương Văn P, sinh năm 1980, con bà Dương Thị T, sinh năm 1977; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 14/01/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

2. Họ và tên: KIỀU VĂN H, sinh ngày 05/2/2005 tại P, T; Nơi đăng ký HKTT: xóm X, xã T, huyện p, tỉnht, nơi cư trú: xóm S 2, xã U, huyện p, tỉnht; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Kiều Văn h, sinh năm 1981, con bà Dương Thị H, sinh năm 1984; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 14/01/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

3. Họ và tên: DUƠNG THẾ V, sinh ngày 28/3/2003 tại Huyện P, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm S 1, xã U, huyện p, tỉnhht; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Dương Văn H, sinh năm 1976, con bà Dương Thị H, sinh năm 1978; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Đại diện hợp pháp của bị cáo H: Ông Kiều Văn H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm X, xã T, huyện p, tỉnhht.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn NgQuỳnh (có mặt)

Trợ giúp pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Nguyên.

Bị hại: Anh Nguyễn Đình N, sinh 2001 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, huyện p, tỉnhht.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, huyện p, tỉnhht.

2. Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện p, tỉnhht.

3. Anh Dương Anh T, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm G, xã U, huyện p, tỉnhht.

4. Anh Dương Văn L, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm N 1, xã U, huyện p, tỉnhht.

5. Anh Đặng Văn T, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã N, huyện p, tỉnhht.

6. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: xóm Đ, xã N, huyện p, tỉnhht.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/11/2021, Dương Văn Tr đi ăn liên hoan cùng các bạn tại quán lẩu nướng BBQ thuộc xóm T, xã Đ, huyện p, tỉnh t. Trong lúc ăn uống, Nguyễn Đình N, sinh năm: 2001, trú tại: xóm N, xã Đ, huyện p, tỉnh t có lời nói trêu Dương Văn Tr nên đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau giữa N và Tr, thấy vậy mọi người trong bàn ăn giải tán ra về. Khi Tr và N ra về thì Tr dùng tay đánh N, N dùng tay đánh lại thì được mọi người can ngăn nên cả hai không đánh nhau nữa. Sau đó, Tr đi nhờ xe của Đặng Văn T, sinh năm: 2002, trú tại: xóm T, xã N, huyện p, tỉnh t ra quán nước “Ích Nụ” cách đó khoảng 200m, trên đường đi Tr gọi cho Kiều Văn H, sinh ngày 05/2/2005 (16 tuổi 09 tháng 16 ngày) qua ứng dụng Messenger bảo H đến để cùng đánh N thì H đồng ý, sau đó H rủ Dương Thế V đi cùng. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu tím than, BKS: 20G1-55898 là xe của V đến quán Ích Nụ” để đón Tr, trên đường đi H đã kể với V về việc Tr đánh nhau và đi sang xem Tr bị đánh như nào để giúp. H và V đến chỗ hẹn thì gặp Dương Văn Tr, V hỏi Tr “bọn nó đâu”, thì Tr bảo “bọn nó ở quán đằng kia”. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở V và Tr đến quán lẩu nướng BBQ trước đó để tìm đánh N. Đến nơi, không thấy N ở quán thì Tr, H, V đứng đợi ở trước cửa quán. Lúc này, N dùng ứng dụng Messenger gọi cho Tr hẹn gặp Tr ở quán lẩu nướng BBQ để nói chuyện, nói chuyện điện thoại với N xong, Tr đi sang cửa quán hát Phương Đông lấy một vỏ chai bia thủy tinh Hà Nội màu nâu cầm ở tay để đợi N đến đánh.

Về phía N, sau khi đi khỏi quán lẩu nướng BBQ, N đã gọi cho Dương Văn Ng, sinh năm: 2001, trú tại: xóm Đ, xã Đ, huyện p, tỉnh t đến đón thì Ng đồng ý và rủ Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 2001, trú tại: xóm N, xã Đ, huyện p, tỉnh t đến đón N. Tr dùng xe mô tô của Tr đón Ng sau đó đến quán lẩu nướng BBQ để đón N, N lên xe của Tr còn Ng đi xe mô tô của N rồi N, Tr, Ng quay lại quán bi-a ở khu vực cầu vượt Đ để trả tiền bàn bi-a. Sau đó, N rủ Ng và Tr quay lại quán lẩu nướng BBQ để gặp Tr nói chuyện thì Ng và Tr đồng ý. Trung điều khiển xe mô tô chở N, Ng điều khiển xe mô tô đi một mình đến quán lẩu nướng BBQ.

Khi đến khu vực trước cửa quán lẩu nướng BBQ, N xuống xe và nói “chúng mày thích như nào”. Thấy vậy, H giật vỏ chai bia ở tay Tr đang cầm từ trước, H cầm vỏ chai bia bằng tay trái rồi H lao ra dùng tay phải đâm vào người N thì N lùi lại ngã vào xe máy để ở rìa đường. Lúc này, Tr lao vào dùng tay không đâm liên tiếp vào người N. H cầm vỏ chai bia bằng tay trái giơ lên cao đập một phát từ trên xuống trúng vào đầu N làm vỏ chai bia vỡ, còn phần cổ chai. V thấy H cầm chai bia đánh N thì cũng lao vào dùng tay không đánh nhiều lần vào người N. N vùng chạy sang phía vỉa hè cạnh quán hát Phương Đông thì

bị H đuổi theo đẩy ngã. Khi N đứng dậy thì bị H, Vinh, Trùng tay không tiếp tục đánh N. Thấy N bị đánh thì chạy đến chỗ để vỏ chai bia lấy 01 vỏ chai bia Tiger màu trắng để đánh lại nhóm của Tr. Trùng vỏ chai bia đập một nhát trúng vào vùng đầu của H rồi tiếp tục đập vỏ chai bia một nhát vào vùng mắt bên phải của Vinh, V thấy mình bị chảy máu đã đuổi đánh N. N bỏ chạy, khi đuổi theo N thì V nhặt được 01 viên gạch ném về phía N nhưng không trúng. Lúc này, N chạy xuống đường thì H cầm cổ chai bia vỡ ở tay phải đập một nhát trúng vào bụng trái của N, Trùng 01 xô nhựa màu đỏ ở tay phải đập một phát trúng vào đầu N làm xô vỡ. H tiếp tục dùng tay cầm cổ chai bia vỡ đập liên tiếp 2-3 phát trúng vào đỉnh đầu N. Mọi người có mặt hiện Trùng ngăn thì sự việc kết thúc. Về vào trạm xá xã Ng. rửa vết thương, H, Trùng về nhà, còn N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thái Nguyên.

Hậu quả: Nguyễn Đình N có các thương tích sau: vết thương rách da phức tạp vùng trán trái lộ xương; xây xát da vùng thái dương phải; vết thương thấu bụng vùng hố chậu trái; vết thương xây xát da vùng gò má trái kích thước 3x1,5cm. Đối với Dương Thế V bị vết rách da chảy máu dài 02cm tại cung lông mày, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên từ ngày 22/11/2021 đến ngày 02/12/2021.

Ngày 23/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 292 đối với thương tích của Nguyễn Đình N. Cùng ngày, Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên ra Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 885/TgT, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 01 sẹo phần mềm vùng mặt kích thước trung bình, 01 sẹo phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ và 03 sẹo phần mềm kích thước nhỏ. Trong đó:

- + Sẹo trán (T) tỷ lệ: 6%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

- + Sẹo gò má (T) tỷ lệ: 3%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

- + Sẹo đặt sonde dẫn lưu vùng thái dương (T) trong chân tóc, tỷ lệ: 1%. Cơ chế hình thành thương tích: Do thủ thuật điều trị.

- + Sẹo hố chậu (T) vết 1 tỷ lệ: 1%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

- + Sẹo hố chậu (T) vết 2 tỷ lệ: 1%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

Do bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện, còn có các tổn thương khác chưa thể đánh giá, xác định tỷ lệ được ngay, nên sau khi bệnh nhân ra viện, cơ quan CSĐT trung cầu giám định bổ sung.

Ngày 27/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình ra Quyết định trung cầu giám định bổ sung số 04 đối với thương tích của Nguyễn Đình N. Ngày 28/12/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên ra Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 947/TCT kết luận như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 885/TCT ngày 23/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên tỷ lệ là: 12%.

+ Vỡ xương trán (T), tỷ lệ 10%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

+ Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán (T), tỷ lệ 5%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Đình N là 25% (hai mươi lăm phần trăm). Áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ y tế.

Ngày 08/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình ra Quyết định trung cầu giám định số 298 đối với thương tích của Dương Thế V. Ngày 13/12/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên ra Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 913/TgT kết luận như sau:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: hiện tại có 01 sẹo vết thương phân mềm vùng mặt kích thước nhỏ.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Dương Thế V là 3% (ba phần trăm). Áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22/TTBYT ngày 28/8/2014 của Bộ y tế.

Tại Cơ quan điều tra, Kiều Văn H, Dương Văn Tr, Dương Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ cùng tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có mẫu vật chất màu nâu đỏ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong có mẫu vật chất màu nâu đỏ; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu M2 bên trong có nhiều mảnh nhựa vỡ màu đỏ; 01 (một) túi niêm phong mã số 2034249 bên trong có 05 mảnh thủy tinh (có 02 mảnh thủy tinh tối màu và 03 mảnh thủy tinh trong suốt); 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu C1 bên trong

có 04 mảnh thủy tinh màu nâu; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu C2 bên trong có 10 mảnh thủy tinh màu nâu; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu N1 bên trong có 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng đã bị cắt rách dọc hai ống tay áo, trên áo bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, tại vạt áo trái có 02 vết rách thủng vải của Nguyễn Đình N; 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu C3 bên trong có 01 vỏ chai bia thủy tinh Tiger màu trong suốt đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu HG bên trong có 01 chiếc áo vải dài tay màu hồng, cổ tròn đã qua sử dụng, trên ngực áo in chữ “LOUIS VUITTON”; 01 chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu TR1 bên trong có 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu nâu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu TR3 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng đã qua sử dụng, bị rạn kính màn hình bên dưới góc phải, số IMEI: 210307 (sáu số cuối) của Dương Văn Tr; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu vì bên trong có: 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, hoa văn màu nâu có mũ phía sau được khóa với cổ áo đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần bò màu đen xám, mặt trước quần bị rách bốn chỗ đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, viền trắng in chữ màu trắng “Alexander McQUUEN” đã qua sử dụng, chiếc dép bên phải bị bong phần cao su một bên phải đế dép của Dương Thế Vinh. Số vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Phú Bình.

Về phân trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết các bị cáo đã nộp tạm ứng số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự tại Chi cục hành án dân sự huyện p, tỉnh, bị cáo Tr nộp số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo V nộp 5.000.000 đồng, bị cáo H nộp 8.000.000 đồng. Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo Tr, bị cáo V mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Đình N số tiền 22.000.000 đồng, bị cáo Kiều Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại N đã nhận đủ tiền mặt của bị cáo Tr và bị cáo Vinh, nhận tiền mặt của bị cáo H số tiền 12.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 61/CT- VKSPB, ngày 11/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện p, tỉnh đã truy tố các bị cáo Kiều Văn H, Dương Văn Tr, Dương Thế V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Kiều Văn H, Dương Văn Tr, Dương Thế V thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ,

tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Tr, Kiều Văn H, Dương Thế V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Tr từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Văn H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Thế V từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại. Hoàn trả bị cáo Tr số tiền 15.000.000 đồng và bị cáo V số tiền 5.000.000 đồng đã tạm ứng tiền bồi thường tại Chi cục thi hành án huyện p, tỉnh t.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có mẫu vật chất màu nâu đỏ, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong có mẫu vật chất màu nâu đỏ, 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu M2 bên trong có nhiều mảnh nhựa vỡ màu đỏ, 01 (một) túi niêm phong mã số 2034249 bên trong có 05 mảnh thủy tinh (có 02 mảnh thủy tinh tối màu và 03 mảnh thủy tinh trong suốt), 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu C1 bên trong có 04 mảnh thủy tinh màu nâu, 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu C2 bên trong có 10 mảnh thủy tinh màu nâu, 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu N1 bên trong có 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng đã bị cắt rách dọc hai ống tay áo, trên áo bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, tại vạt áo trái có 02 vết rách thủng vải của Nguyễn Đình N, 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu C3 bên trong có 01 vỏ chai bia thủy tinh Tiger màu trong suốt đã qua sử dụng, 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu HG bên trong có 01 chiếc áo vải dài tay màu hồng, cổ tròn đã qua sử dụng, trên ngực áo in chữ “LOUIS VUITTON”; 01 chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu TR1 bên trong có 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu nâu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu vì bên trong có: 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, hoa văn màu nâu có mũ phía sau được khóa với cổ áo đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần bò màu đen xám, mặt trước quần bị rách bốn chỗ đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, viền

trắng in chữ màu trắng “Alexander McQUUEN” đã qua sử dụng, chiếc dép bên phải bị bong phần cao su một bên phải đế dép của Dương Thế Vinh.

Tịch thu xung quỹ Nhà Nước: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu TR3 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng đã qua sử dụng, bị rạn kính màn hình bên dưới góc phải, số IMEI: 210307 (sáu số cuối) của Dương Văn Tr.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Tr, bị cáo Vphải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo H (thuộc hộ nghèo).

Thông báo cho các bị cáo, bị hại, người bào chữa biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại đều không có ý kiến tranh luận gì. Người bào chữa cho bị cáo H nhất trí với bản cáo trạng mà đại diện VKS truy tố, nhất trí với bản luận tội về tội danh, điều luật áp dụng, hình thức cải tạo. Vì bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc hộ nghèo, có hoàn cảnh éo le, bố mẹ ly hôn, bị cáo học hết lớp 8 thì nghỉ học, khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế dẫn đến có hành động bộc phát, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét mức hình phạt nhẹ nhất với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt thấp nhất của mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất, bị cáo H, bị cáo Vxin được cải tạo tại địa phương. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện p, tỉnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người bào chữa đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính

lời khai của các bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, phù hợp kết luận giám định pháp y và vật chứng thu giữ, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 21/11/2021, tại quán lẩu nướng BBQ thuộc xóm Trạng, xã Đ, huyện p, tỉnh t, do Dương Văn Tr và Nguyễn Văn N xảy ra mâu thuẫn với nhau trong khi ăn uống họp lớp nên khi N quay lại để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn với Tr thì bị Kiều Văn H dùng vỏ chai bia thủy tinh cùng Dương Văn Tr và Dương Thế V đánh gây thương tích cho N. Tỷ lệ phần trăm thương tích sau giám định bổ sung của N là 25% (hai mươi lăm phần trăm).

Hành vi của Kiều Văn H dùng vỏ chai bia thủy tinh đánh gây thương tích cho N, Dương Văn Tr và Dương Thế V dùng tay chân cùng H đánh gây thương tích cho N tỷ lệ phần trăm thương tích sau giám định bổ sung là 25% (hai mươi lăm phần trăm) như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Kiều Văn H cùng Dương Văn Tr và Dương Thế V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các Trhợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

.....

đ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác mà tỷ lệ thương tổn cơ thể từ 11% đến 30% nH thuộc một trong các Trhợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này. ”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Dương Văn Tr không phải là người gây ra thương tích nặng cho bị hại nH bị cáo là người khởi xướng vụ việc. Bị cáo Kiều Văn H là người dùng hung khí nguy hiểm gây ra những thương tích cho bị hại, tuy nhiên khi thực hiện phạm tội bị cáo đang là người dưới 18 tuổi. Bị cáo Dương Thế V chỉ dùng chân tay, không dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại, ngoài ra bị cáo H cũng bị thương tích là 3%. Các bị cáo đều là những người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội vì vậy các bị cáo phải chịu TNHS tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình và tự nguyện bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Kiều Văn H được hưởng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có thể cân nhắc xem xét một mức án tương ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo Tr, bị cáo Vmỗi bị cáo đã bồi thường cho Nguyễn Đình N số tiền 22.000.000 đồng, bị cáo Kiều Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng đã bồi thường 12.000.000 đồng và số tiền 8.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án, xét thấy các bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên.

Hoàn trả cho bị cáo Tr số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo V số tiền 5.000.000 đồng đã nộp tạm ứng số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự tại Chi cục hành án dân sự huyện p, tỉnh t

[7]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Kiều Văn H và bị cáo Dương Thế Vinh, buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2022 cho đến khi các bị cáo đi chấp hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[8]. Trong vụ án này, Dương Văn Ngó gây thương tích cho V là 3%, tuy nhiên hành vi đó là do khi nhìn thấy H và V đánh N thì Ngó nhặt vỏ chai bia đánh H và V nhằm mục đích ngăn chặn không cho H và V đánh N nữa. Hành vi nêu trên của Dương Văn Ngó trong Tr hợp này là phòng vệ chính đáng nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với những vật chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy đều là công cụ, phương tiện phạm tội và có dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có mẫu vật chất màu nâu đỏ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong có mẫu vật chất màu nâu đỏ; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu M2 bên trong có nhiều mảnh nhựa vỡ

màu đỏ; 01 (một) túi niêm phong mã số 2034249 bên trong có 05 mảnh thủy tinh (có 02 mảnh thủy tinh tối màu và 03 mảnh thủy tinh trong suốt); 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu C1 bên trong có 04 mảnh thủy tinh màu nâu; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu C2 bên trong có 10 mảnh thủy tinh màu nâu; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu N1 bên trong có 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng đã bị cắt rách dọc hai ống tay áo, trên áo bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, tại vạt áo trái có 02 vết rách thủng vải của Nguyễn Đình N; 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu C3 bên trong có 01 vỏ chai bia thủy tinh Tiger màu trong suốt đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu HG bên trong có 01 chiếc áo vải dài tay màu hồng, cổ tròn đã qua sử dụng, trên ngực áo in chữ “LOUIS VUITTON”; 01 chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu TR1 bên trong có 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu nâu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu vì bên trong có: 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, hoa văn màu nâu có mũ phía sau được khóa với cổ áo đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần bò màu đen xám, mặt trước quần bị rách bốn chỗ đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, viền trắng in chữ màu trắng “Alexander McQUUEN” đã qua sử dụng, chiếc dép bên phải bị bong phần cao su một bên phải đế dép của Dương Thế Vinh;

Tịch thu xung quỹ Nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu TR3 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng đã qua sử dụng, bị rạn kính màn hình bên dưới góc phải, số IMEI: 210307 (sáu số cuối) của Dương Văn Tr.

[10]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật và tính chất của vụ án nên chấp nhận.

[11]. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật và tính chất của vụ án nên chấp nhận.

[12]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tr, bị cáo Vphải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm xung quỹ Nhà nước, bị cáo H được miễn án phí (hộ nghèo) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Văn Tr.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Kiều Văn H.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thế Vinh.

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Tr, Kiều Văn H, Dương Thế V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt

Dương Văn Tr **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Tr đi chấp hành bản án này trừ đi thời gian đã bị tạm giữ tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 14/01/2022.

Kiều Văn H và Dương Thế V mỗi bị cáo **24** (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 29/8/2022).

Giao bị cáo H, bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã U, huyện p, tỉnh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Tr hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92,93 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường giữa các bị cáo và bị hại.

Bị cáo Dương Văn Tr đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình N số tiền 22.000.000 đồng, bị cáo Dương Thế V đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình N số tiền 22.000.000 đồng. Bị cáo Kiều Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại N số tiền 20.000.000 đồng, đã bồi thường 12.000.000 đồng và tiếp tục

bồi thường số tiền 8.000.000 đồng đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự huyện p, tỉnh theo biên lai thu số 0001226 ngày 04/8/2022 cho bị hại Nguyễn Đình N.

Hoàn trả cho bị cáo Tr số tiền 15.000.000 đồng tiền tạm ứng bồi thường trách nhiệm dân sự đã nộp theo biên lai thu số 0001204 ngày 23/5/2022 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện p, tỉnh.

Hoàn trả bị cáo V số tiền 5.000.000 đồng tiền tạm ứng bồi thường trách nhiệm dân sự đã nộp theo biên lai thu số 0001208 ngày 26/5/2022 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện p, tỉnh.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Dương Văn Tr, Kiều Văn H, Dương Thế Vinh, buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2022 cho đến khi các bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo H, bị cáo V cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn ký hiệu M1 ngoài bì thư có ghi mẫu vật chất màu nâu đỏ tại vị trí số 1; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu M2 bên ngoài hộp có ghi nhiều mảnh nhựa vỡ màu đỏ, 01 (một) phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu M3 bên ngoài bì thư có ghi mẫu vật chất màu nâu đỏ tại vị trí số 3; 01 (một) túi niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ma số: PS3-2034249 bên ngoài túi có ghi 05 mảnh thủy tinh; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu ký hiệu C1 bên ngoài hộp có ghi 04 mảnh thủy tinh màu nâu; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu C2 bên ngoài hộp có ghi 10 mảnh thủy tinh màu nâu; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dây đỏ ký hiệu N1 bên ngoài hộp có ghi 01 chiếc áo sơ mi của Nguyễn Đình N; 01 (một) túi giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu C3 bên ngoài túi có ghi 01 vỏ chai bia thủy tinh Tiger màu trong suốt đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu HG bên ngoài hộp có ghi 02 chiếc áo, 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu TR1 bên ngoài hộp có ghi 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu nâu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu V1 bên ngoài hộp có ghi 01 áo, 01 quần, 01 đôi dép của Dương Thế Vinh.

Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu TR3 ngoài bì thư có ghi 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng đã qua sử dụng của Dương Văn Tr.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 01/6/2022 giữa Công an

huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Văn Tr, bị cáo Dương Thế Vmỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Bị cáo Kiều Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà Nước (thuộc hộ nghèo)

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo (Dương Văn Tr, Kiều Văn H, Dương Thế Vinh) có mặt; bị hại (Nguyễn Đình N), người bào chữa cho bị cáo N (bà Nguyễn NgQuỳnh) có mặt. Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo; Bị hại; người bào chữa;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Minh Huệ